

Bản án số: 38/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26- 4- 2024

V/v: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Cận;

Ông Vũ Hùng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm A, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

- Bị đơn: Anh Trần Văn P, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm A, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Đặng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn P tự nguyện tìm hiểu, kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân xã G cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 09- 6- 2022. Trước khi đăng ký kết hôn, chị và anh P từng là vợ chồng và tại Quyết định

công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 42/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04- 5- 2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh P. Sau đó, hai bên quay lại với nhau và đăng ký kết hôn ngày 09- 6- 2022, nhưng vẫn không thể chung sống hòa hợp được. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Trần Văn P, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên chị xin ly hôn anh Trần Văn P.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Đăng Thanh T, sinh ngày 06- 4- 2013 và Trần Đăng Phương C, sinh ngày 10- 11- 2018. Hiện, con chung là Trần Đăng Thanh T đang ở cùng chị, con chung là Trần Đăng Phương C đang ở cùng anh P. Nay ly hôn, chị nhận tiếp tục trực tiếp nuôi con chung Trần Đăng Thanh T, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị không đề nghị giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trần Văn P: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giao, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trần Văn P nhưng anh P không đến Tòa án để làm việc và không trình bày quan điểm.

Ý kiến của con chung cháu Trần Đăng Thanh T: Cháu có nguyện vọng được ở cùng mẹ.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại xã G, huyện G: Việc kết hôn, chung sống vợ chồng, nuôi con chung phù hợp với lời trình bày của chị Đặng Thị H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, cho ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Trần Văn P; căn cứ các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị Đặng Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi con chung Trần Đăng Thanh T, sinh ngày 06- 4- 2013; anh Trần Văn P tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Trần Đăng Phương C, sinh ngày 10- 11- 2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đặng Thị H1 gó đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Trần Văn P được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H và anh Trần Văn P kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của chị H và anh P không có hạnh phúc, anh P không đến Tòa án để làm việc, không tham gia hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị H và anh Trần Văn P đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị H và anh Trần Văn P, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con: Xác định vợ chồng chị Đặng Thị H và anh Trần Văn P có 02 con chung là Trần Đăng Thanh T, sinh ngày 06- 4- 2013 và Trần Đăng Phương C, sinh ngày 10- 11- 2018. Hiện, con chung là Trần Đăng Thanh T đang ở cùng chị, con chung là Trần Đăng Phương C đang ở cùng anh P. Căn cứ nguyện vọng của các đương sự, của con chung và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung; vì vậy giao cho chị Đặng Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi con chung Trần Đăng Thanh T, sinh ngày 06- 4- 2013; anh Trần Văn P tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Trần Đăng Phương C, sinh ngày 10- 11- 2018. là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Đặng Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về án phí: Chị Đặng Thị H là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[5] Các đương sự đều vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Trần Văn P.

2. Về việc nuôi con: Căn cứ các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; giao cho chị Đặng Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi con chung Trần Đăng Thanh T, sinh ngày 06- 4- 2013; anh Trần Văn P tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Trần Đăng Phương C, sinh ngày 10- 11- 2018. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc chị Đặng Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0004466 ngày 11- 01- 2024 của Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Giao Thủy. Chị Đặng Thị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự: 02 bản;
- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản;
- UBND xã Giao Long: 01 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên